

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1242/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 14 tháng 9 năm 2021

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp tham mưu tổ chức thực hiện công tác  
cải cách hành chính nhà nước của tỉnh Phú Yên**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;*

*Căn cứ Chỉ thị 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 915/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của tỉnh Phú Yên năm 2021 và giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1710/QĐ-UBND ngày 29/8/2018 về việc phê duyệt Đề án nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Phú Yên đến năm 2020, định hướng đến năm 2025;*

*Theo đề nghị Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 452/TTr-SNV ngày 27/8/2021.*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp tham mưu tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước của tỉnh Phú Yên.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**CHỦ TỊCH**

**Trần Hữu Thế**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY CHẾ**

### **Phối hợp tham mưu tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước của tỉnh Phú Yên**

*(Kèm theo Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh)*

## **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định trách nhiệm, mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc tham mưu tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước của tỉnh Phú Yên.

#### **2. Đối tượng áp dụng**

- a) Văn phòng UBND tỉnh;
- b) Các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường;
- c) UBND các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là UBND cấp huyện);
- d) Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan.

### **Điều 2. Nguyên tắc phối hợp**

1. Việc phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, địa phương và những quy định của pháp luật có liên quan; xác định rõ cơ quan chịu trách nhiệm chủ trì, theo dõi và các cơ quan phối hợp.

2. Đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời, thống nhất và nêu cao tinh thần trách nhiệm trong tham mưu tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính của tỉnh.

3. Tuân thủ quy trình giải quyết công việc trong mối quan hệ phối hợp, bảo đảm đạt yêu cầu, tiến độ đề ra, không đùn đẩy, thoái thác trách nhiệm.

## **Chương II NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC PHỐI HỢP**

### **Điều 3. Nội dung phối hợp tham mưu UBND tỉnh**

1. Xây dựng và chỉ đạo triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác cải cách hành chính hàng năm, theo chuyên đề và theo từng giai đoạn; các quy định và chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh liên quan đến công tác cải cách hành chính đảm bảo đúng yêu cầu nội dung, chất lượng và tiến độ đề ra.

2. Xây dựng và triển khai thực hiện các Đề án triển khai thực hiện các giải pháp cải thiện và nâng cao kết quả các chỉ số liên quan đến hiệu quả công tác cải cách hành chính của tỉnh, gồm: Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI); Chỉ số sẵn sàng ứng dụng

công nghệ thông tin cấp tỉnh (ICT Index); Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) và Chỉ số hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

3. Xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Phú Yên, tiến tới xây dựng chính quyền số.

4. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính hàng năm và theo chuyên đề tại các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh.

5. Nghiên cứu xây dựng và nhân rộng các sáng kiến, giải pháp có tính khả thi và có thể áp dụng rộng rãi cho nhiều cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh.

6. Xây dựng báo cáo về công tác cải cách hành chính của tỉnh theo định kỳ, theo chuyên đề và đột xuất phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

7. Thực hiện việc tự chấm điểm chỉ số cải cách hành chính của tỉnh; chấm điểm chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh.

8. Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, theo thẩm quyền, phạm vi quản lý nhà nước.

#### **Điều 4. Hình thức phối hợp**

1. Gửi văn bản góp ý, báo cáo:

a) Các cơ quan, đơn vị địa phương nghiên cứu, tham gia ý kiến góp ý đối với các dự thảo chương trình, kế hoạch, đề án liên quan đến công tác cải cách hành chính do cơ quan chủ trì soạn thảo đề nghị, để góp phần xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án đảm bảo đúng quy định pháp luật, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh và mang tính khả thi. Đồng thời, chủ động thường xuyên nghiên cứu, đánh giá thực tiễn để kịp thời đề xuất cơ quan chủ trì soạn thảo các nội dung cần điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ tại các chương trình, đề án, kế hoạch cải cách hành chính phù hợp với mục tiêu, yêu cầu của Chính phủ và tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh.

b) Các cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm báo cáo, cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến tình hình và kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác cải cách hành chính thuộc phạm vi phụ trách cho cơ quan chủ trì tham mưu UBND tỉnh xây dựng các báo cáo về công tác cải cách hành chính của tỉnh theo định kỳ, theo chuyên đề và đột xuất phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

c) Đến hết thời hạn gửi ý kiến góp ý, gửi báo cáo hoặc cung cấp thông tin liên quan đến công tác cải cách hành chính theo đề nghị của cơ quan chủ trì, cơ quan, địa phương nào không gửi ý kiến góp ý, không gửi báo cáo hoặc nội dung góp ý, báo cáo không đạt yêu cầu, không đạt chất lượng thì Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương đó chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh đối với sự ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng công việc của UBND tỉnh.

2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các Hội đồng tư vấn, thẩm định, Đoàn Kiểm tra, Tổ soạn thảo văn bản, Tổ giúp

việc liên quan đến công tác tham mưu, giúp UBND tỉnh xây dựng và triển khai thực hiện các nội dung công việc liên quan đến công tác cải cách hành chính, phải đảm bảo về số lượng, tiêu chuẩn theo đề nghị của cơ quan chủ trì và phải bố trí thời gian công tác để cán bộ, công chức, viên chức tham gia đầy đủ các hoạt động của các tổ chức được cử làm thành viên.

### **Chương III**

## **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN TRONG VIỆC THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG PHỐI HỢP**

### **Điều 5. Sở Nội vụ**

1. Chủ trì tham mưu, giúp UBND tỉnh xây dựng các chương trình, kế hoạch, báo cáo, văn bản chỉ đạo điều hành về công tác cải cách hành chính; hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc các cơ quan, địa phương triển khai thực hiện các nội dung, chương trình, kế hoạch cải cách hành chính của Chính phủ và của UBND tỉnh; định kỳ đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện công tác cải cách hành chính ở các cấp, các ngành của tỉnh; báo cáo kết quả thực hiện với cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Trực tiếp theo dõi, chủ trì tham mưu UBND tỉnh thực hiện các giải pháp cải thiện và nâng cao kết quả các Chỉ số PAR Index, SIPAS và PAPI của tỉnh. Chịu trách nhiệm chính đối với kết quả thực hiện các chỉ số thành phần sau đây:

a) Chỉ số thành phần: “Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính của tỉnh”; “Cải cách tổ chức bộ máy hành chính” và “Cải cách công vụ” trong Chỉ số PAR Index.

b) Chỉ số thành phần “Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công” trong Chỉ số PAPI.

c) Chỉ số thành phần: “Chi phí thời gian” và “Chi phí không chính thức” trong Chỉ số PCI.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện các nội dung sau đây:

a) Công tác tự đánh giá, chấm điểm để xác định chỉ số cải cách hành chính hàng năm của tỉnh (PAR Index);

b) Công tác đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính hàng năm của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện; chịu trách nhiệm chính trong việc thẩm định các lĩnh vực: công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính, cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách công vụ.

c) Công tác tuyên truyền cải cách hành chính của tỉnh; nhân rộng các sáng kiến, giải pháp có tính khả thi và có thể áp dụng rộng rãi cho nhiều cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh; tham mưu tổ chức khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác cải cách hành chính của tỉnh.

d) Tổ chức khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh.

4. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tham mưu triển khai thực hiện cải cách hành chính và bồi dưỡng văn hóa công vụ cho cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

5. Tổ chức kiểm tra việc chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính tại các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 6. Sở Tư pháp**

1. Chủ trì tham mưu, giúp UBND tỉnh triển khai, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách thể chế của tỉnh, gồm: việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, hợp lý, khả thi của các văn bản quy phạm pháp luật; kiểm tra và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời phát hiện, xử lý hoặc tham mưu xử lý những bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

2. Đề xuất UBND tỉnh các giải pháp cải thiện và nâng cao kết quả các Chỉ số PCI, PAR Index và PAPI của tỉnh. Chịu trách nhiệm chính đối với kết quả thực hiện các chỉ số thành phần sau đây:

a) Chỉ số thành phần “Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh” trong Chỉ số PAR Index.

b) Chỉ số thành phần “Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự” trong Chỉ số PCI.

c) Nội dung “Tiếp cận dịch vụ tư pháp” thuộc chỉ số thành phần “Trách nhiệm giải trình với người dân” trong Chỉ số PAPI.

3. Phối hợp, cung cấp thông tin với Sở Nội vụ để tham mưu UBND tỉnh thực hiện tự chấm điểm để xác định chỉ số cải cách hành chính hàng năm của tỉnh đối với các tiêu chí thuộc lĩnh vực “Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh”.

4. Cử công chức lãnh đạo, quản lý của Sở tham gia thành viên Hội đồng thẩm định chỉ số cải cách hành chính hàng năm của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện của tỉnh và thành viên Tổ giúp việc của Hội đồng. Chịu trách nhiệm chính trong việc thẩm định kết quả thực hiện lĩnh vực “Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật”.

#### **Điều 7. Văn phòng UBND tỉnh**

1. Chủ trì tham mưu, giúp UBND tỉnh xây dựng, triển khai, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính, gồm: Kế hoạch rà soát, đánh giá, kiểm soát thủ tục hành chính hàng năm của tỉnh; cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh; việc thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định thủ tục hành chính; việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho UBND tỉnh.

2. Đề xuất UBND tỉnh các giải pháp cải thiện và nâng cao kết quả các Chỉ số PCI, PAR Index và PAPI của tỉnh. Chịu trách nhiệm chính đối với kết quả thực hiện các chỉ số thành phần sau đây:

a) Chỉ số thành phần “Cải cách thủ tục hành chính” trong Chỉ số PAR Index.

b) Chỉ số thành phần “Tính năng động của chính quyền tỉnh” trong Chỉ số PCI.

c) Chỉ số thành phần “Thủ tục hành chính công” trong Chỉ số PAPI.

3. Phối hợp, cung cấp thông tin với Sở Nội vụ để tham mưu UBND tỉnh thực hiện tự chấm điểm để xác định chỉ số cải cách hành chính hàng năm của tỉnh đối với các tiêu chí thuộc lĩnh vực “Cải cách thủ tục hành chính” và tiêu chí thành phần “Thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao”.

4. Cử công chức lãnh đạo, quản lý của cơ quan tham gia thành viên Hội đồng thẩm định chỉ số cải cách hành chính hàng năm của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện của tỉnh và thành viên Tổ giúp việc của Hội đồng. Chịu trách nhiệm chính trong việc thẩm định kết quả thực hiện lĩnh vực “Cải cách thủ tục hành chính” và tiêu chí thành phần “Thực hiện các nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao”.

5. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông: theo dõi tình hình xử lý, cập nhật việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và Trang thông tin điện tử của các cơ quan, địa phương; việc tích hợp, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia đảm bảo thông suốt và thuận lợi theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

### **Điều 8. Sở Tài chính**

1. Chủ trì tham mưu, giúp UBND tỉnh triển khai, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác tài chính công, gồm các nội dung:

a) Việc tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách, công tác quản lý, sử dụng tài sản công: công tác giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước; việc thực hiện các quy định về việc sử dụng kinh phí nguồn từ ngân sách nhà nước; tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

b) Việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Đề xuất UBND tỉnh các giải pháp cải thiện và nâng cao kết quả các Chỉ số PCI, PAR Index và PAPI của tỉnh; trong đó, kịp thời đề xuất đổi mới phương thức quyết toán vốn đầu tư, phương pháp thẩm định giá, đảm bảo rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính; hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và hợp tác xã của tỉnh thực hiện công tác kế toán đúng quy định để góp phần cải thiện chỉ số thành phần “Chi phí thời gian” trong Chỉ số PCI và hướng dẫn nghiệp vụ thu, chi ngân sách cấp xã để góp phần cải thiện nội dung “Công khai minh bạch ngân sách cấp xã/phường” thuộc chỉ số thành phần “Công khai, minh bạch” trong Chỉ số PAPI.

Chịu trách nhiệm chính đối với kết quả thực hiện chỉ số thành phần “Cải cách tài chính công”; tiêu chí “Tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách tỉnh của khu vực doanh nghiệp” và “Thực hiện thu ngân sách hàng năm của tỉnh theo Kế hoạch được Chính phủ giao” thuộc chỉ số thành phần “Tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh” trong Chỉ số PAR Index.

3. Phối hợp, cung cấp thông tin với Sở Nội vụ để tham mưu UBND tỉnh thực hiện tự chấm điểm để xác định chỉ số cải cách hành chính hàng năm của tỉnh đối với các tiêu chí thuộc lĩnh vực “Cải cách tài chính công”.

4. Cử công chức lãnh đạo, quản lý của Sở tham gia thành viên Hội đồng

thẩm định chỉ số cải cách hành chính hàng năm của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện của tỉnh và thành viên Tổ giúp việc của Hội đồng. Chịu trách nhiệm chính trong việc thẩm định kết quả thực hiện lĩnh vực: Cải cách tài chính công; tiêu chí “Tỷ lệ đóng góp vào thu ngân sách huyện của khu vực doanh nghiệp” và “Thực hiện thu ngân sách hàng năm của huyện theo kế hoạch của UBND tỉnh giao” thuộc lĩnh vực “Tác động của Cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của huyện”.

5. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán, phân bổ và quyết toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm đúng quy định của pháp luật và đảm bảo yêu cầu công tác cải cách hành chính.

#### **Điều 9. Sở Khoa học và Công nghệ**

1. Chủ trì tham mưu, giúp UBND tỉnh triển khai, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác xây dựng, áp dụng duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 vào hoạt động của các cơ quan, địa phương theo quy định của pháp luật.

2. Đề xuất UBND tỉnh các giải pháp cải thiện và nâng cao kết quả các Chỉ số PCI, PAR Index và PAPI của tỉnh; chịu trách nhiệm chính đối với kết quả thực hiện tiêu chí “Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (ISO 9001) theo quy định” trong chỉ số PAR Index.

3. Phối hợp, cung cấp thông tin với Sở Nội vụ để tham mưu UBND tỉnh thực hiện tự chấm điểm để xác định chỉ số cải cách hành chính hàng năm của tỉnh đối với tiêu chí “Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001”.

4. Cử công chức lãnh đạo, quản lý của Sở tham gia thành viên Hội đồng thẩm định chỉ số cải cách hành chính hàng năm của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và thành viên Tổ giúp việc của Hội đồng. Chịu trách nhiệm chính trong việc thẩm định kết quả thực hiện tiêu chí “Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001”.

5. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO (ISO điện tử) tại các cơ quan, địa phương.

6. Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp về vai trò của việc đổi mới kỹ thuật, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao chất lượng sản phẩm, thân thiện với môi trường; tham mưu thực hiện chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp nghiên cứu khoa học, sáng chế, đổi mới công nghệ, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, hướng dẫn doanh nghiệp trong việc đăng ký bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, xây dựng và phát triển thương hiệu các sản phẩm hàng hóa và các hoạt động về tiêu chuẩn đo lường chất lượng; hỗ trợ các doanh nghiệp sử dụng dịch vụ liên quan đến công nghệ để góp phần cải thiện chỉ số thành phần “Tính năng động của chính quyền tỉnh” và “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp” trong chỉ số PCI.

#### **Điều 10. Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Chủ trì tham mưu, giúp UBND tỉnh triển khai, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện việc xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành công

việc, hoàn thiện các hạng mục xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh.

2. Đề xuất UBND tỉnh các giải pháp cải thiện và nâng cao kết quả các Chỉ số PCI, PAR Index và PAPI của tỉnh. Chịu trách nhiệm chính đối với kết quả thực hiện các chỉ số thành phần sau đây:

a) Chỉ số thành phần “Hiện đại hóa nền hành chính” trong Chỉ số PAR Index.

b) Chỉ số thành phần “Minh bạch, tiếp cận thông tin” trong Chỉ số PCI;

c) Chỉ số thành phần “Quản trị điện tử” trong Chỉ số PAPI.

3. Phối hợp, cung cấp thông tin với Sở Nội vụ để tham mưu UBND tỉnh thực hiện tự chấm điểm để xác định chỉ số cải cách hành chính hàng năm của tỉnh đối với lĩnh vực “Hiện đại hóa nền hành chính”, trừ tiêu chí “Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001”.

4. Cử công chức lãnh đạo, quản lý của Sở tham gia thành viên Hội đồng thẩm định chỉ số cải cách hành chính hàng năm của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện của tỉnh và thành viên Tổ giúp việc của Hội đồng. Chịu trách nhiệm chính trong việc thẩm định kết quả thực hiện lĩnh vực “Hiện đại hóa nền hành chính”, trừ tiêu chí “Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001”.

5. Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành tham mưu UBND tỉnh phê duyệt danh mục dịch vụ công trực tuyến hàng năm, lộ trình triển khai dịch vụ công trực tuyến theo từng giai đoạn; giải pháp nâng cao tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

6. Theo dõi, có giải pháp đảm bảo Cổng Thông tin điện tử, Cổng Dịch vụ công, Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thông tin báo cáo và Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh hoạt động thông suốt và an toàn an ninh thông tin.

7. Phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính của tỉnh.

#### **Điều 11. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

1. Trực tiếp theo dõi, chủ trì tham mưu UBND tỉnh thực hiện các giải pháp cải thiện và nâng cao kết quả Chỉ số PCI của tỉnh. Chịu trách nhiệm chính đối với kết quả thực hiện các chỉ số thành phần sau đây:

a) Các chỉ số thành phần “Gia nhập thị trường”, “Cạnh tranh bình đẳng” trong Chỉ số PCI.

b) Tiêu chí “Mức độ thu hút đầu tư của tỉnh” và “Mức độ phát triển doanh nghiệp của tỉnh” thuộc chỉ số thành phần “Tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh” trong Chỉ số PAR Index.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện công tác đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh sở, ban, ngành, UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh (DDCI).

3. Đề xuất UBND tỉnh các giải pháp cải thiện và nâng cao kết quả các Chỉ số PCI, PAR Index và PAPI của tỉnh. Trong đó, có giải pháp đẩy mạnh việc thu hút đầu tư và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để phục vụ đầu tư các công trình trọng điểm trong tỉnh; tổ chức đối thoại với doanh nghiệp để tiếp nhận, xử lý những

khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp theo thẩm quyền để góp phần cải thiện Chỉ số PCI; tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ cho Ban Giám sát đầu tư cộng đồng cấp xã và thường xuyên kiểm tra việc thực hiện để góp phần cải thiện nội dung thành phần “Đóng góp tự nguyện” thuộc chỉ số thành phần “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở” trong Chỉ số PAPI.

4. Phối hợp, cung cấp thông tin với Sở Nội vụ để tham mưu UBND tỉnh:

a) Thực hiện tự chấm điểm để xác định chỉ số cải cách hành chính hàng năm của tỉnh đối với các tiêu chí: Mức độ thu hút đầu tư của tỉnh; số lượng doanh nghiệp thành lập mới trong năm.

b) Thực hiện chấm điểm chỉ số cải cách hành chính hàng năm của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện đối với tiêu chí: “Các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của huyện” thuộc chỉ số thành phần “Tác động của cải cách hành chính đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế xã hội của huyện”.

5. Chủ trì, phối hợp với cơ quan có liên quan tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí từ ngân sách cho các đề án, dự án về cải cách hành chính của các sở, ngành, địa phương.

#### **Điều 12. Sở Tài nguyên và Môi trường**

1. Đề xuất UBND tỉnh các giải pháp cải thiện và nâng cao kết quả các Chỉ số PCI, PAR Index và PAPI của tỉnh. Trong đó, triển khai thực hiện các giải pháp cải cách thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên và môi trường; tăng cường thực hiện liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai để giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đúng thời hạn. Chịu trách nhiệm chính đối với kết quả thực hiện các chỉ số thành phần sau đây:

a) Chỉ số thành phần “Quản trị môi trường” trong Chỉ số PAPI.

b) Chỉ số thành phần “Tiếp cận đất đai” trong Chỉ số PCI.

2. Thường xuyên tổ chức kiểm tra việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính của phòng, ban, đơn vị trực thuộc và thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với UBND cấp huyện để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các sai phạm trong giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính về tài nguyên và môi trường; xử lý các hành vi vi phạm của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, môi trường để đáp ứng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp, góp phần cải thiện chỉ số SIPAS của tỉnh.

#### **Điều 13. Trách nhiệm của UBND các huyện, thị xã, thành phố**

1. Kịp thời cụ thể hóa và triển khai thực hiện đầy đủ các chương trình, kế hoạch, đề án về công tác cải cách hành chính của tỉnh đảm bảo yêu cầu công tác cải cách hành chính của tỉnh và tình hình thực tế của địa phương.

2. Chủ động ban hành kế hoạch và triển khai thực hiện việc xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số của địa phương, để góp phần xây dựng xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Phú Yên, tiến tới xây dựng chính quyền số.

3. Chủ động nghiên cứu, nghiêm túc triển khai thực hiện đầy đủ các giải pháp cải thiện và nâng cao chỉ số PAPI của tỉnh.

4. Thực hiện việc chấm điểm chỉ số cải cách hành chính của các UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh đảm bảo khách quan, đúng thực chất.

5. Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, địa phương trên địa

bàn huyện, thị xã, thành phố trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, theo thẩm quyền, phạm vi quản lý nhà nước.

**Điều 14. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan**

1. Các cơ quan, đơn vị khác của tỉnh có liên quan dưới đây nghiên cứu, đề xuất UBND tỉnh và chủ động triển khai các giải pháp cải thiện và nâng cao kết quả các Chỉ số PCI, PAR Index và PAPI của tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý nhà nước được giao, như sau:

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có giải pháp cải thiện chỉ số thành phần “Đào tạo lao động” trong Chỉ số PCI; hướng dẫn nghiệp vụ và thường xuyên kiểm tra việc công khai, minh bạch danh sách hộ nghèo để góp phần cải thiện nội dung thành phần “Công khai, minh bạch danh sách hộ nghèo” thuộc chỉ số thành phần “Công khai, minh bạch” trong Chỉ số PAPI.

b) Sở Công Thương có giải pháp cải thiện chỉ số thành phần “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp” trong Chỉ số PCI và nội dung thành phần “Sử dụng lưới điện của người dân” thuộc chỉ số thành phần “Cung ứng dịch vụ công” trong Chỉ số PAPI.

c) Sở Y tế có giải pháp cải thiện nội dung thành phần “Dịch vụ y tế công lập” thuộc chỉ số thành phần “Cung ứng dịch vụ công” trong Chỉ số PAPI.

d) Thanh tra tỉnh có giải pháp cải thiện nội dung “Giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dân” và “Kiểm soát tham nhũng trong chính quyền địa phương” trong Chỉ số PAPI.

đ) Sở Giao thông - Vận tải có giải pháp cải thiện nội dung “Bê tông hóa đường giao thông nông thôn” thuộc chỉ số thành phần “Cung ứng dịch vụ công” trong Chỉ số PAPI.

e) Sở Giáo dục và Đào tạo có giải pháp cải thiện nội dung “Dịch vụ giáo dục tiểu học công lập” thuộc chỉ số thành phần “Cung ứng dịch vụ công” trong chỉ số PAPI.

g) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có giải pháp cải thiện nội dung “Chất lượng cung cấp nước sạch cho nông thôn” thuộc Chỉ số thành phần “Cung ứng dịch vụ công” trong Chỉ số PAPI.

h) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và Ban Quản lý Khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh có giải pháp đẩy mạnh việc thu hút đầu tư và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực để phục vụ đầu tư các dự án trong khu vực quản lý.

2. Các cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc tại địa phương quan tâm tăng cường công tác phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh triển khai thực hiện các giải pháp sau đây để góp phần phục vụ tốt hơn cho các tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn tỉnh và cải thiện, nâng cao kết quả các Chỉ số PCI, PAR Index và PAPI của tỉnh, như sau:

a) Công an tỉnh có giải pháp cải thiện nội dung “An ninh trật tự” thuộc chỉ số thành phần “Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự” trong Chỉ số PCI và nội dung “An ninh, trật tự khu vực dân cư” thuộc chỉ số thành phần “Cung ứng dịch vụ công” trong Chỉ số PAPI.

b) Tòa án nhân dân tỉnh tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động xét xử theo tinh thần cải cách tư pháp, rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp, phán quyết công bằng, đúng pháp luật để cộng đồng doanh nghiệp tin tưởng, tôn trọng sự bảo

vệ của pháp luật, góp phần cải thiện nội dung “Thiết chế pháp lý” thuộc Chỉ số thành phần “Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự” trong Chỉ số PCI.

c) Cục Thi hành án dân sự tỉnh tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc tổ chức thi hành án đối với các bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật, trong đó ưu tiên nguồn lực cho việc tổ chức thi hành án liên quan đến các doanh nghiệp, nhà đầu tư và các tổ chức thi hành án liên quan đến các doanh nghiệp, nhà đầu tư và các tổ chức tín dụng, ngân hàng, đảm bảo quyền lợi của doanh nghiệp, nhà đầu tư để góp phần cải thiện nội dung thành phần “Thiết chế pháp lý” thuộc Chỉ số thành phần “Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự” trong Chỉ số PCI.

d) Các cơ quan Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc việc đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã đối với các thủ tục hành chính trong danh mục thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định khác có liên quan; tăng thêm số thủ tục hành chính liên thông giải quyết giữa cơ quan Trung ương được tổ chức theo ngành dọc tại địa phương với các sở, ban, ngành, địa phương của tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, góp phần cải thiện được Chỉ số SIPAS của tỉnh.

#### **Chương IV**

#### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **Điều 15. Trách nhiệm thực hiện**

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp huyện và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Từ năm 2021 trở đi, việc chấm điểm chỉ số cải cách hành chính hàng năm đối với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện có bổ sung thêm tiêu chí về kết quả thực hiện công tác phối hợp tham mưu tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính nhà nước của tỉnh.

3. Sở Nội vụ:

a) Chịu trách nhiệm giúp UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này. Báo cáo UBND tỉnh để kịp thời xử lý các trường hợp cơ quan, địa phương chưa nghiêm túc thực hiện theo đúng quy định tại Quy chế này.

b) Tham mưu UBND tỉnh bổ sung nội dung về trách nhiệm phối hợp trong tham mưu công tác cải cách hành chính vào bộ chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện.

4. Các cơ quan, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện tốt các nội dung Quy chế này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kịp thời về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để xem xét, giải quyết./.